

**BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ-BTNMT

Hà Nội, ngày tháng năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Kế hoạch rà soát, kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật, hợp nhất văn bản quy phạm pháp luật và pháp điển hệ thống quy phạm pháp luật về tài nguyên và môi trường năm 2021**

**BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**

*Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 36/2017/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;*

*Căn cứ Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04 tháng 7 năm 2011 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế;*

*Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch rà soát, kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật, hợp nhất văn bản quy phạm pháp luật và pháp điển hệ thống quy phạm pháp luật về tài nguyên và môi trường năm 2021.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính và Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng Trần Hồng Hà (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng;
- Bộ Tư pháp;
- Lưu: VT, PC. D.11.

**KT. BỘ TRƯỞNG**  
**THỨ TRƯỞNG**

**Nguyễn Thị Phương Hoa**

**KẾ HOẠCH****Rà soát, kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật, hợp nhất văn bản quy phạm pháp luật và pháp điển hệ thống quy phạm pháp luật về tài nguyên và môi trường năm 2021**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-BTNMT ngày tháng năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)*

Thực hiện Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (sau đây gọi tắt là Nghị định 34/2016/NĐ-CP), Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Kế hoạch rà soát, kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật, hợp nhất văn bản quy phạm pháp luật và pháp điển hệ thống quy phạm pháp luật về tài nguyên và môi trường năm 2021 với các nội dung cụ thể sau đây:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Mục đích: tổ chức triển khai kịp thời, hiệu quả, thống nhất các nhiệm vụ rà soát, kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật và hợp nhất, pháp điển hệ thống quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền, trách nhiệm của Bộ Tài nguyên và Môi trường; góp phần hoàn thiện, nâng cao hiệu lực, hiệu quả của hệ thống pháp luật về tài nguyên và môi trường, trong đó tập trung:

- Rà soát văn bản quy phạm pháp luật về tài nguyên và môi trường nhằm phát hiện quy định trái pháp luật, mâu thuẫn, chồng chéo, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội để kịp thời đình chỉ việc thi hành, bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung, ban hành văn bản mới hoặc thay thế văn bản quy phạm pháp luật;

- Kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật về tài nguyên và môi trường nhằm phát hiện những văn bản trái pháp luật để đình chỉ việc thi hành một phần hoặc toàn bộ văn bản; bãi bỏ một phần hoặc toàn bộ văn bản; đình chỉ văn bản; xem xét, quyết định hình thức xử lý đối với cơ quan, người đã ban hành văn bản trái pháp luật.

2. Yêu cầu: xác định cụ thể nội dung, tiến độ, thời hạn thực hiện và phân công rõ ràng trách nhiệm trong triển khai các nhiệm vụ để nâng cao tính chủ động, chịu trách nhiệm của các đơn vị trực thuộc Bộ; bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa Vụ Pháp chế và các đơn vị trực thuộc Bộ, trong đó:

- Rà soát văn bản quy phạm pháp luật phải được tiến hành thường xuyên, ngay khi có căn cứ rà soát, không bỏ sót văn bản thuộc trách nhiệm rà soát, kịp thời xử lý kết quả rà soát và tuân thủ trình tự rà soát; đồng thời, phải có trọng tâm, trọng điểm và theo chuyên đề cụ thể;

- Kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật phải bảo đảm tính kịp thời, khách quan, công khai, minh bạch; đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục và tuân thủ quy định pháp luật.

- Hợp nhất văn bản quy phạm pháp luật, pháp điển hệ thống quy phạm pháp luật đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục và tuân thủ quy định của pháp luật.

## **II. NỘI DUNG**

### **1. Rà soát văn bản quy phạm pháp luật**

1.1. Rà soát, công bố văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ, một phần thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

*a) Thời hạn hoàn thành: trước ngày 31 tháng 01 năm 2022.*

*b) Trách nhiệm thực hiện: Vụ Pháp chế chủ trì, phối hợp các đơn vị trực thuộc Bộ có liên quan.*

1.2. Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật về bảo vệ môi trường phù hợp với Luật Bảo vệ môi trường năm 2020.

*a) Thời hạn hoàn thành: theo Kế hoạch triển khai thi hành Luật Bảo vệ môi trường 2020.*

*b) Trách nhiệm thực hiện: Tổng cục Môi trường chủ trì, phối hợp Vụ Pháp chế.*

1.3. Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường phù hợp với Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính.

*a) Thời hạn hoàn thành: trước ngày 30 tháng 9 năm 2021.*

*b) Trách nhiệm thực hiện: Vụ Pháp chế chủ trì, phối hợp các đơn vị trực thuộc Bộ có liên quan.*

1.4. Rà soát chuyên đề theo yêu cầu của Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ về rà soát văn bản quy phạm pháp luật.

*a) Thời hạn hoàn thành: theo Kế hoạch của Tổ công tác.*

*b) Trách nhiệm thực hiện: Vụ Pháp chế chủ trì, phối hợp các đơn vị trực thuộc Bộ có liên quan.*

1.5. Rà soát, cắt giảm các quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh năm 2021 (theo Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2020 của Chính phủ ban hành Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh giai đoạn 2020 – 2025)

*a) Thời hạn hoàn thành: theo Kế hoạch cắt giảm thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP của Bộ.*

*b) Trách nhiệm thực hiện: theo Kế hoạch cắt giảm thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP của Bộ.*

## **2. Kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật**

2.1. Tự kiểm tra các văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành trong năm 2021.

a) *Thời hạn hoàn thành: Quý IV/2021.*

b) *Trách nhiệm thực hiện: Vụ Pháp chế chủ trì, phối hợp các đơn vị trực thuộc Bộ có liên quan.*

2.2. Kiểm tra theo thẩm quyền các văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương ban hành có nội dung liên quan đến các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường, trong đó tập trung kiểm tra đối với các văn bản do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương ban hành.

a) *Thời hạn hoàn thành: Quý IV/2021.*

b) *Trách nhiệm thực hiện: Vụ Pháp chế chủ trì, phối hợp các đơn vị trực thuộc Bộ có liên quan.*

2.3. Xử lý văn bản quy phạm pháp luật theo kết luận kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật năm 2020 của cơ quan có thẩm quyền (nếu có).

a) *Thời hạn hoàn thành: năm 2021.*

b) *Trách nhiệm thực hiện: các đơn vị trực thuộc Bộ chủ trì, phối hợp Vụ Pháp chế (đề xuất phương án xử lý văn bản trái pháp luật do Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành; Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ khác ban hành và văn bản của địa phương ban hành có nội dung liên quan đến lĩnh vực tài nguyên và môi trường).*

## **3. Hợp nhất các văn bản quy phạm pháp luật sửa đổi, bổ sung theo quy định của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật**

a) *Thời hạn hoàn thành: năm 2021.*

b) *Trách nhiệm thực hiện: các đơn vị thuộc Bộ.*

**4. Pháp điển hệ thống quy phạm pháp luật** thuộc thẩm quyền pháp điển của Bộ theo quy định tại Khoản 1 Điều 4 Pháp lệnh Pháp điển hệ thống quy phạm pháp luật; Cập nhật các Đề mục: Đất đai, Bảo vệ môi trường, Đa dạng sinh học, Tài nguyên nước, Khoáng sản, Khí tượng thủy văn, Đo đạc và bản đồ, Hoạt động viễn thám, Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo và các Đề mục khác thuộc thẩm quyền pháp điển của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

a) *Thời hạn hoàn thành: năm 2021.*

b) *Trách nhiệm thực hiện: Vụ Pháp chế chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan.*

## **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Trách nhiệm của Vụ Pháp chế:

a) Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện các nội dung theo Kế hoạch này.

b) Định kỳ báo cáo Bộ trưởng, Thứ trưởng phụ trách lĩnh vực về kết quả thực hiện công tác rà soát, kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật về tài nguyên và môi trường theo Kế hoạch đã được phê duyệt.

## 2. Các Tổng cục, Cục có trách nhiệm:

a) Xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch rà soát, kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực được Bộ giao quản lý; gửi Kế hoạch của đơn vị về Bộ (qua Vụ Pháp chế) trước ngày 15 tháng 3 năm 2021 và thực hiện chế độ báo cáo theo quy định; triển khai thực hiện hợp nhất văn bản quy phạm pháp luật và pháp điển hệ thống quy phạm pháp luật theo Kế hoạch này;

b) Bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ trong Kế hoạch rà soát, kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật, hợp nhất văn bản quy phạm pháp luật và pháp điển hệ thống quy phạm pháp luật về tài nguyên và môi trường năm 2021 của đơn vị;

c) Chủ động phối hợp Vụ Pháp chế trong thực hiện Kế hoạch này.

3. Vụ Kế hoạch - Tài chính có trách nhiệm bố trí kinh phí cho các đơn vị trực thuộc Bộ thực hiện Kế hoạch này.

4. Văn phòng Bộ có trách nhiệm phê duyệt dự toán kinh phí thực hiện Kế hoạch này đối với nội dung do Vụ Pháp chế chủ trì thực hiện./.